

桿菌性痢疾的常見症狀？

Triệu chứng thường gặp của bệnh lý trực khuẩn Shigella?

1. 感染後常見症狀包含：腹瀉(每天 8 ~ 10 次以上)、發燒、噁心，或有毒血症、嘔吐、腹痛，有時有輕微或無症狀感染。
Triệu chứng thường gặp sau khi lây nhiễm bao gồm: Tiêu chảy (hàng ngày 8~10 lần trở lên), sốt, buồn nôn, hoặc có chứng máu độc, nôn ói, đau bụng, đôi lúc có triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng lây nhiễm.
2. 患者因黏膜潰瘍導致糞便中有時有血跡或膿，幼童可能出現抽搐症狀。
Bệnh nhân do loét niêm mạc khiến cho đôi lúc có máu hoặc mủ trong phân, trẻ nhỏ có thể xuất hiện triệu chứng co rút.

桿菌性痢疾的潛伏期有多長？

Kỳ ủ bệnh của bệnh lý trực khuẩn Shigella là bao lâu?

通常 1 ~ 3 天，短則 12 ~ 96 小時，有時長達 1 週。
Thông thường 1~3 ngày, ngắn thì 12~96 giờ, có lúc kéo dài tới 1 tuần.

如何預防桿菌性痢疾？

Phòng ngừa bệnh lý trực khuẩn Shigella như thế nào?

1. 注重手部衛生，養成飯前、便後、接觸病人後或接觸食物前以肥皂及清水正確洗手的習慣。
Chú trọng vệ sinh phần tay, tạo thói quen rửa sạch tay đúng cách bằng xà phòng và nước sạch trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, sau khi tiếp xúc với bệnh nhân hoặc trước khi tiếp xúc với thức ăn.
2. 注意飲食及飲水衛生，不可生飲、生食。使用安全水源與食材，生食與熟食要分開處理，食物保持在安全溫度。
Chú ý vệ sinh thức ăn và đồ uống, không được ăn uống đồ sống. Sử dụng nguồn nước và vật liệu an toàn, phải xử lý riêng thức ăn sống và thức ăn chín, giữ thức ăn ở nhiệt độ an toàn.
3. 腹瀉期間應避免口對肛門的接觸。由於復原後數週，糞便中仍可能帶病原體，因此，性行為前後應保持清潔，以肥皂及清水澈底洗手。
Trong thời gian tiêu chảy phải tránh tiếp xúc miệng với hậu môn. Do bởi vài tuần sau khi hồi phục, trong phân vẫn có thể có nguồn bệnh, do đó, trước và sau khi có quan hệ tình dục thì đều phải vệ sinh sạch sẽ, dùng xà phòng và nước sạch rửa sạch hai tay.
4. 以紗窗、殺蟲劑噴霧法或含殺蟲劑誘餌來殺滅蒼蠅。經常清除垃圾，廁所加裝紗窗，使蒼蠅無法孳生。
Dùng cửa sổ lưới, phương pháp xịt thuốc trừ sâu hoặc mồi chứa thuốc trừ sâu để diệt ruồi muỗi. Thường xuyên dọn dẹp rác rưởi, lắp thêm cửa sổ lưới vào nhà vệ sinh, để ruồi muỗi không thể sinh nở.